

Số: 80/2018/QĐST- HNGĐ

Lương Sơn, ngày 02 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 78/2018/TLST – HNGĐ ngày 11/5/2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng Y, sinh năm 1984

HKTT: Xóm T, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Chỗ ở hiện nay: SN 219, tổ 9, ấp An Q, xã An Thạnh Tr, huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Anh Vương Văn D, sinh năm 1976

HKTT: Xóm T, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Hồng Y, sinh năm 1984

HKTT: Xóm T, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình

Chỗ ở hiện nay: SN 219, tổ 9, ấp An Q, xã An Thạnh Tr, huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

Anh Vương Văn D, sinh năm 1976

HKTT: Xóm T, xã H, huyện L, tỉnh Hòa Bình

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Hồng Y và anh Vương Văn D thuận tình ly hôn
- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con là Vương Thị Bảo Th sinh ngày 5/8/2006 và Vương Bảo Gi sinh ngày 23/7/2010. Anh Vương Văn D cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng chị Nguyễn Thị Hồng Y mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng), kể từ tháng 7 năm 2018 cho đến khi hai con trưởng thành, anh D có quyền thăm nom con chung và quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hồng Y và anh Vương Văn D tự thỏa thuận chia, không đề nghị Tòa án giải quyết.
 - Về công nợ chung: Không có.
 - Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng Y tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150. 000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con cho anh Vương Văn D, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000253 ngày 11/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn;
- Chi cục THADS;
- UBND xã nơi đã đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thành Niên

(Đã ký)

Bùi Thành Niên